

Số: 84/2025/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 17 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 150/2025/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Vũ Anh T; Nơi cư trú: Số 79, L, phường G, thành phố Hải Phòng.
- Chị Phạm Thị Hương G; Nơi cư trú: Số 79, L, phường G, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Anh T và chị Phạm Thị Hương G thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Vũ Anh T và chị Phạm Thị Hương G được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Vũ Anh T và chị Phạm Thị Hương G thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Vũ Anh T và chị Phạm Thị Hương G xác nhận anh T và chị G có 02 con chung tên Vũ Tuấn Ph, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2009 và tên Vũ Cát V, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2012. Khi ly hôn, anh T và chị G thống nhất giao 02 con chung cho chị G nuôi dưỡng đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Vũ Anh T và chị Phạm Thị Hương G thỏa thuận anh Vũ Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con chung Vũ Tuấn Ph, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2009 và tên Vũ Cát V, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2012 cho chị Phạm Thị Hương G 5.000.000 (Năm triệu) đồng/01 con chung/01 tháng. Tổng cộng là 10.000.000 (Mười triệu) đồng/01 tháng. Thời hạn cấp dưỡng nuôi

con tính từ ngày 17 tháng 12 năm 2025 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung: Anh Vũ Anh T và chị Phạm Thị Hương G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Vũ Anh T và chị Phạm Thị Hương G thỏa thuận anh T và chị G mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh Vũ Anh T và chị Phạm Thị Hương G.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Anh T và chị Phạm Thị Hương G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vũ Anh T và chị Phạm Thị Hương G xác nhận anh T và chị G có 02 con chung tên Vũ Tuấn Ph, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2009 và Vũ Cát V, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2012. Khi ly hôn, anh T và chị G thống nhất đề nghị Tòa án giao 02 con chung cho chị G nuôi dưỡng đến mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Vũ Anh T và chị Phạm Thị Hương G thỏa thuận anh Vũ Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con chung Vũ Tuấn Ph, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2009 và tên Vũ Cát V, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2012 cho chị Phạm Thị Hương G 5.000.000 (Năm triệu) đồng/01 con chung/01 tháng. Tổng cộng là 10.000.000 (Mười triệu) đồng/01 tháng. Thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 17 tháng 12 năm 2025 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Anh Vũ Anh T và chị Phạm Thị Hương G không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Anh T và chị Phạm Thị Hương G mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Anh T đã nộp 150.000 đồng tạm

ứng lệ phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0005547 ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng; Chị G đã nộp 150.000 đồng tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0005548 ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng; Nên anh T và chị G không phải nộp nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;;
- VKSND Khu vực 3- HP;
- Phòng THADS Khu vực 3-HP;
- UBND phường H, quận Lê Chân, thành phố HP
- (nay là UBND phường L, TPHP);GCNKH ngày 06/3/2009;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Minh Huế